

Bản án số: 30/2017/HNGĐ-ST
Ngày 04/7/2017
“V/v Ly hôn giữa chị H
và anh N”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Nghị
2. Ông Trần Văn Bể

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trường là thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà tham gia phiên tòa: Ông Lưu Duy Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 04/7/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 99/2017/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2017 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2017/QĐXXST – HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1986, (có mặt).

Địa chỉ: Khu đô thị T, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình

Bị đơn: Anh Nguyễn Thành N, sinh năm 1984, (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc H trình bày: Chị và anh Nguyễn Thành N kết hôn với nhau do đôi bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại trụ sở UBND xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình vào ngày 28/10/2011. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống không hạnh phúc, nguyên nhân do anh N ham chơi bởi cờ bạc, không chịu làm ăn dẫn đến nợ nần, chị đã nhiều lần khuyên bảo anh N, nhưng anh N không thay đổi, vợ chồng thường xuyên xảy ra va chạm, cãi vã nhau. Mâu thuẫn càng tăng, đến tháng 6/2016 chị đã làm đơn khởi kiện ra Tòa án nhân dân (viết tắt TAND) huyện Hưng Hà xin ly hôn anh N, nhưng do anh N hứa sẽ thay đổi và được cán bộ Tòa án hòa giải nên chị đã rút đơn khởi kiện, tuy nhiên anh N không thay đổi nên vợ chồng không chung sống với nhau, vợ chồng sống ly thân nhau từ tháng 8/2015 đến nay. Nay chị xác định

tình cảm vợ chồng giữa chị với anh N không còn, chị đề nghị TAND huyện Hưng Hà giải quyết cho chị được ly hôn anh N. Chị và anh N có 01 con chung là Nguyễn Nam P, sinh ngày 14/5/2012 hiện đang do chị nuôi dưỡng, nếu vợ chồng ly hôn chị xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, nghề nghiệp của chị là Bác sỹ có đủ điều kiện kinh tế để nuôi con nên chị không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con cùng chị. Về tài sản chung, chị và anh N đã tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của người tiến hành tố tụng và của người tham gia tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tiến hành thụ lý, thu thập chứng cứ và xét xử vụ án theo đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng mà pháp luật quy định, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xử cho chị H được ly hôn anh N; giao con chung là cháu Phong cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con cùng chị; về chia tài sản, do chưa có ý kiến của anh N về việc phân chia tài sản chung nên chưa xem xét giải quyết. Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện H nhận định:

[2] Chị Nguyễn Thị Ngọc H khởi kiện yêu cầu được ly hôn anh Nguyễn Thành N, căn cứ khoản 1 Điều 28 và khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Hưng Hà.

[3] Qua xác minh tại địa phương thì anh Nguyễn Thành N đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thôn B, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình, nhưng do anh N là lao động tự do nên thường hay vắng mặt tại địa phương. Tại biên bản xác minh ngày 17/5/2017 của TAND huyện Hưng Hà đối với bà Trần Thị Mặc, sinh năm 1960, địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình là mẹ đẻ anh N, bà Mặc cho biết: Hiện anh N làm công trình xây dựng ở tỉnh Hưng Yên, thỉnh thoảng vẫn về gia đình. Thông qua gia đình, anh N đã biết việc TAND huyện Hưng Hà đang thụ lý giải quyết vụ án ly hôn giữa anh N với chị H theo đơn khởi kiện của chị H, nhưng do công việc bận nên anh N không có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án được, anh N xác định vợ chồng không còn tình cảm gì, anh N đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh.

[4] Như vậy anh N đã biết TAND huyện Hưng Hà đang thụ lý giải quyết vụ án ly hôn giữa anh với chị H, theo đơn khởi kiện của chị H, nhưng anh không đến Tòa án để giải quyết vụ án, vì vậy TAND huyện Hưng Hà mở phiên tòa xét xử

vắng mặt anh N theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] *Về hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Nguyễn Thành N kết hôn với nhau do đôi bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại trụ sở UBND xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình vào ngày 28/10/2011(theo Giấy chứng nhận kết hôn số 87, quyền số 2/2011 của UBND xã T), đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không bảo ban được nhau trong cuộc sống hàng ngày nên hay xảy ra xô xát cãi nhau, năm 2016 chị H đã khởi kiện ra Tòa án xin ly hôn anh N, nhưng sau đó chị đã rút đơn, vợ chồng đã sống ly thân nhau từ năm 2015 đến nay. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh N đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, cần xử cho ly hôn giữa chị H và anh N là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[6] *Về nuôi con chung*: Chị H và anh N có 01 con chung là Nguyễn Nam P, sinh ngày 14/5/2012 hiện đang do chị H nuôi dưỡng. Xét thấy cháu Phong còn nhỏ và đang ở với chị H, nên cần giao cháu Phong cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con cùng chị là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[7] *Về chia tài sản*: Chị H trình bày, chị và anh N đã tự phân chia tài sản, nhưng do chưa có ý kiến của anh N nên không có căn cứ để giải quyết phân chia tài sản của chị H và anh N. Các bên có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản (nếu có) bằng vụ kiện dân sự khác.

[8] *Về án phí*: Chị H phải chịu 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; Điều 56, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân*: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Nguyễn Thành N.

2. *Về nuôi con chung*: Giao cháu Nguyễn Nam P, sinh ngày 14/5/2012 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh N phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị. Anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. *Về chia tài sản*: Chưa xem xét giải quyết.

4. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Ngọc H phải chịu 300.000đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng chị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004742 ngày 17/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, chị H đã nộp đủ tiền án phí.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nơi nhận:

- Đương sự
- VKSND huyện H;
- Chi cục THA huyện H;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Mạnh Hà